

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ- ST

Ngày 26- 4- 2019

V/v: Tranh chấp về ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Đức Hữu

Ông Vũ Quý Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2019/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX- ST ngày 05 tháng 4 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 07/2019/TBMLPT ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H- sinh năm 1994

Cư trú tại: Thôn A, xã A1, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Trương Văn T- sinh năm 1992

Cư trú tại: Thôn 01, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn xin ly hôn và những lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày: Chị và anh Trương Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 14/8/2013 tại UBND xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Sau khi cưới, vợ chồng chị sống chung với gia đình anh T 04 tháng rồi ăn riêng, nhưng vẫn ở chung nhà. Quá trình chung sống, hai người hòa thuận đến tháng 01/2014 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh T thường chửi bới, đánh đập chị kể cả khi chị mang thai sắp đến ngày sinh. Do bị anh T đánh nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Bắc Giang, nhưng anh T đến đe dọa bắt chị phải quay về. Tháng 02/2014 chị sinh con, chị và gia đình anh T xảy ra mâu thuẫn, nên khi chị sinh con được 20 ngày, anh T đã đưa hai mẹ con chị về nhà bố mẹ đẻ chị ở 02 tháng. Sau đó chị quay về chung sống cùng anh T nhưng tình

cảm vợ chồng không cải thiện được, anh T vẫn chửi bới, đánh đập chị. Đến cuối năm 2015 do anh T sống không có trách nhiệm với vợ con, gia đình nhà chồng thường xuyên hắt hủi nên chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ. Từ đó đến nay chị và anh T sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Năm 2016 bố chồng chị chết, chị biết tin nhưng không dám về vì sợ bị anh T đánh. Đến nay chị xác định không thể chung sống cùng anh T được nữa nên đề nghị được ly hôn.

- Về con chung: Chị và anh T có một con chung là Trương Đan H1- sinh ngày 07/02/2014 hiện đang ở với chị. Nếu ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Trương Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không lần nào đến Tòa án để làm việc, nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh T. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị D trú tại thôn 01, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ là mẹ đẻ anh T xác nhận: Anh T và chị H chung sống hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không tôn trọng nhau. Bà đã khuyên giải nhiều lần nhưng hai người không thay đổi. Cuối năm 2005 chị H và anh T đưa nhau đi làm ăn ở đâu bà không rõ, nhưng đến năm 2016 chồng bà chết, chỉ có anh T về, còn chị H không về. Hiện nay anh T đang làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh, thỉnh thoảng có liên lạc với bà theo các số điện thoại khác nhau. Khi Tòa án thụ lý vụ án ly hôn theo yêu cầu của chị H, đã triệu tập anh T để hòa giải và mở phiên tòa, bà đều nhận giấy triệu tập thay và đã thông báo ngay cho anh T biết. Anh T nói với bà là Tòa án cứ căn cứ pháp luật để giải quyết, anh bận không về. Quan điểm của bà là đề nghị Tòa án giải quyết việc chị H xin ly hôn anh T theo pháp luật.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đưa ra quan điểm đề nghị giải quyết vụ án như sau:

+ Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

+ Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Xử cho chị Hoàng Thị H và anh Trương Văn T được ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Đan H1- sinh ngày 07/02/2014. Anh Trương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Trương Văn T kết hôn với nhau ngày 14/8/2013, trên cơ sở hai bên đều tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đã ly thân từ năm 2015 đến nay, không ai quan tâm tới ai.

Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh T theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh T không lần nào có mặt để làm việc. Tòa án đã triệu tập phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh T.

[3] Về con chung: Chị H và anh T có một con chung, từ khi vợ chồng ly thân đến nay chị H vẫn nuôi con. Hiện nay anh T không có mặt tại địa phương, vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Trương Đan H1- sinh ngày 07/02/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có đủ khả năng, điều kiện để nuôi con, tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên không cần buộc anh T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: Do chị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết. Nếu sau này anh T có yêu cầu, sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Nhận định trên cũng phù hợp với quan điểm đề nghị của đại diện UBND xã V và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử cho chị Hoàng Thị H và anh Trương Văn T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Trương Đan H1 - sinh ngày 07/02/2014 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Anh T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Do nguyên đơn trình bày không có, nên không phải giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đđ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: AA/2017/0003026 ngày 07/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu:VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa

.